

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG TRÚNG GIẢI TUẦN LỄ VÀNG TẠI
CHƯƠNG TRÌNH NGÀY KHÔNG TIỀN MẶT CÙNG THẺ NAPAS**

STT	Họ và tên	Số thẻ	Giá trị giải thưởng (VNĐ)
1	NGUYEN VAN THAI	970449043xxx0608	200,000
2	VU THI HOA	970449043xxx2848	200,000
3	HUYNH THI KIM THOAI	970449043xxx3763	200,000
4	NGUYEN NGOC TRANG	970449056xxx0081	200,000
5	BUI THI THUONG HUYEN	970449042xxx8329	200,000
6	NGUYEN DUC LONG	970449042xxx5563	200,000
7	LE MINH HOANG	970449056xxx2578	200,000
8	DINH THI BICH SOAN	970449042xxx2094	200,000
9	NGUYEN THI QUYNH	970449045xxx2234	200,000
10	VO THANH BINH	970449056xxx3459	200,000
11	NGUYEN THI BICH DIEP	970449042xxx9706	200,000
12	CU HUYNH DUONG	970449043xxx6228	200,000
13	PHAM THI THANH HOA	970449056xxx0000	200,000
14	DIEU THI DIEM	970449042xxx6936	200,000
15	DINH THI PHUONG THANH	970449042xxx3077	200,000
16	NGO THI HUYEN TRANG	970449043xxx6953	200,000
17	HO THI NHU DIEM	970449043xxx6574	200,000
18	NGUYEN THANH HIEU	970449042xxx5204	200,000
19	TRAN THI THU	970449043xxx7389	200,000
20	TONG THI THUY DUNG	970449056xxx2530	200,000

21	NGUYEN THI HONG VINH	970449043xxx7739	200,000
22	NGUYEN TAN VINH	970449056xxx1643	200,000
23	NGUYEN THI NHAI	970449056xxx7756	200,000
24	NGUYEN HUU TUAN	970449056xxx5444	200,000
25	LE THI CAM TIEN	970449056xxx0879	200,000
26	LE THUY TRANG	970449056xxx9507	200,000
27	LOC THI SONG	970449048xxx2305	200,000
28	QUACH THI NHAI	970449056xxx9652	200,000
29	NGUYEN THI CHUC	970449056xxx9127	200,000
30	NGUYEN THI THU	970449056xxx7103	200,000
31	TRAN THI DIEM PHUONG	970449043xxx4280	200,000
32	TRUONG NGOC SUONG	970449043xxx4674	200,000
33	PHUNG THE TUAN	970449042xxx4397	200,000
34	HOANG HONG ANH	970449043xxx2657	200,000
35	CAO HUNG VI	970449043xxx1893	200,000
36	VU VAN NHAN	970449043xxx2441	200,000
37	NGUYEN THI NIEM	970449042xxx7147	200,000
38	NGUYEN VAN DINH EM	970449056xxx6566	200,000
39	PHAM THI THOM	970449056xxx4796	200,000
40	HOANG THI CHO	970449043xxx9469	200,000
41	KIM TRONG TUE	970449043xxx8820	200,000
42	HUYNH THI CAM XUYEN	970449056xxx0619	200,000
43	PHAM VAN THANH	970449056xxx1349	200,000
44	VO VAN THANH	970449043xxx2739	200,000
45	SON THI HONG	970449056xxx3392	200,000

46	NGUYEN THANH TUYEN	970449056xxx9835	200,000
47	BUI THI NGA	970449056xxx7556	200,000
48	NGUYEN HONG THUONG	970449043xxx5254	200,000
49	DAO XUAN VINH	970449056xxx0110	200,000
50	TA THI HAI HIEN	970449056xxx5247	200,000
51	VO THI THUY AN	970449056xxx2620	200,000
52	NGUYEN NGOC ROT	970449056xxx1656	200,000
53	HO THI TRANG	970449043xxx4272	200,000
54	TRAN TIEN DO	970449043xxx4256	200,000
55	NGUYEN THI NGOC DUNG	970449056xxx0855	200,000
56	NGUYEN THI CHUYEN	970449056xxx3573	200,000
57	DUONG KIM HUONG	970449056xxx9832	200,000
58	LE THI GAM	970449056xxx3252	200,000
59	NGUYEN THI HUE	970449056xxx9557	200,000
60	MAI THI MY HA	970449043xxx5046	200,000
61	TRAN THI THU	970449056xxx7063	200,000
62	LE THI TRANG	970449043xxx7079	200,000
63	DAO VAN HOI	970449056xxx9186	200,000
64	PHAM THI DUNG	970449056xxx1061	200,000
65	HUYNH THANH HAI	970449043xxx4776	200,000
66	NGUYEN THI NHU Y	970449056xxx2377	200,000
67	NGUYEN MANH HA	970449043xxx6968	200,000
68	KEOCHINDA VAYU	970449043xxx8722	200,000
69	DANG KIM THUY	970449056xxx2833	200,000

70	TRUONG THI MUI	970449056xxx5222	200,000
71	PHAM VAN GIANG	970449056xxx5650	200,000
72	HUYNH THI BUOL	970449056xxx5668	200,000
73	PHAM THI THAM	970449042xxx1883	200,000
74	NGUYEN THI THANH LOAN	970449056xxx8063	200,000
75	TRAN THI THAO	970449056xxx9315	200,000
76	TRAN THI VIET TRINH	970449056xxx1184	200,000
77	TRAN VAN HIEN	970449056xxx6226	200,000
78	NGUYEN DUC DUY	970449056xxx2047	200,000
79	NGUYEN VAN NGOC	970449056xxx7218	200,000
80	LO DUONG OAI	970449043xxx0254	200,000
81	VU DUC TRUNG	970449043xxx5496	200,000
82	TRAN THANH DUOC	970449056xxx6430	200,000
83	NGUYEN THI THUY LINH	970449042xxx3072	200,000
84	THAI DANG SY	970449043xxx9011	200,000
85	NGUYEN NGOC THUY	970449043xxx8352	200,000
86	NGUYEN NGOC HOANG	970449043xxx7026	200,000
87	DOAN THI KIEU	970449056xxx1015	200,000
88	TRAN VAN HA	970449043xxx5152	200,000
89	NGUYEN NHAT TIEN	970449043xxx2847	200,000
90	NGUYEN THI THANH THUY	970449056xxx1994	200,000
91	BUI TAN KIET	970449056xxx7341	200,000
92	QUACH VAN SON	970449056xxx5322	200,000

93	TRAN QUOC TUAN	970449056xxx1230	200,000
94	NGUYEN TAN MI	970449056xxx0251	200,000
95	JUNG SOO SUN	970449042xxx6230	200,000
96	KIM JUNG HUN	970449042xxx6248	200,000
97	DUONG QUOC DANH	970449042xxx9536	200,000
98	MAO THI OANH	970449042xxx6902	200,000
99	THUY LE PHUONG THAO	970449056xxx3264	200,000
100	NGUYEN HUYEN TRANG	970449043xxx6631	200,000
101	LUU VAN MY	970449043xxx6632	200,000
102	DO VAN BINH	970449056xxx1533	200,000
103	LE VU LINH	970449043xxx6215	200,000